

Giải pháp nâng cao kỹ năng tự học của sinh viên ở các trường đại học trong bối cảnh hội nhập

Hoàng Tuấn Anh*, Nguyễn Thị Thuỷ*

*Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Received: 6/02/2024; Accepted: 15/02/2024; Published: 19/02/2024

Abstract: Learners' self-study skills play a very important role in the quality of education and training. The reality of students' self-study activities at universities shows that, besides the positive results achieved, the quality of students' self-study still has some limitations. Therefore, it is necessary to have solutions to improve students' self-study skills, turning the training process into a self-training process.

Keywords: Self-study skills, students, university.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động tự học có vai trò rất quan trọng, là nhân tố trực tiếp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tự học được xem là chìa khóa vàng của giáo dục hiện đại, phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0. Tại Điều 7 Luật Giáo dục năm 2019 ghi rõ: “Phương pháp giáo dục phải khoa học, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học và hợp tác, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên” [1; tr.5]. Vì vậy, để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nói chung, ở bậc đại học nói riêng thì một trong những giải pháp quan trọng đó là bồi dưỡng kỹ năng (KN) tự học của người học, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm về tự học và kỹ năng tự học (KNTH)

2.1.1. Khái niệm tự học

Theo Lê Khánh Bằng, “tự học là tự mình suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ và phẩm chất tâm lý để chiếm lĩnh một số lĩnh vực khoa học nhất định” [2, tr.3]. Theo Thái Duy Tuyên, “tự học là hoạt động độc lập chiếm lĩnh kiến thức, KN, kỹ xảo và kinh nghiệm lịch sử xã hội loài người nói chung và của chính bản thân người học” [4, tr.302]. Từ các quan điểm nêu trên, có thể kết luận: Tự học là hoạt động mang tính độc lập, cá nhân, đòi hỏi có ý thức tự giác cao, có thái độ đúng, có tính mục đích, có mục tiêu rõ ràng, có hệ thống KNTH. Tự học thể hiện sự tự điều khiển, tự thiết kế kế hoạch, thực hiện kế hoạch học tập, tự điều chỉnh, tự kiểm tra, đánh giá việc học của chính mình theo hướng sáng tạo, nhằm củng cố, mở

rộng và phát triển tri thức, KN, kỹ xảo.

2.1.2. Khái niệm KNTH

KN là hệ thống những hành động đảm bảo cho con người sẵn sàng và có năng lực hoàn thành công việc có kết quả. Mỗi KN bao gồm một hệ thống thao tác trí tuệ và thực hành, thực hiện trọn vẹn hệ thống thao tác này sẽ đảm bảo đạt được mục đích đặt ra.

Theo Nguyễn Cảnh Toàn: “KNTH là khả năng thực hiện có kết quả một hay một nhóm hành động tự học bằng cách vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có để hành động phù hợp với những điều kiện cho phép” [3; tr.65].

Như vậy, KNTH là những phương thức thể hiện hành động tự học thích hợp, tương ứng với mục đích và những điều kiện hoạt động, hình thành kỹ xảo đúng trong hoạt động tự học đảm bảo cho hoạt động tự học của SV đạt được kết quả.

2.2. Thực trạng KNTH và bồi dưỡng KNTH cho SV ở các trường đại học

2.2.1. Những ưu điểm

Nhận thức được vị trí, vai trò của KNTH đối với chất lượng giáo dục và đào tạo ở bậc đại học, trong những năm qua, các trường đại học rất chú trọng bồi dưỡng KNTH cho SV. Ban Giám hiệu, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ giảng viên (ĐNGV) ở các trường đại học luôn phát huy tốt vai trò trách nhiệm, đề ra nhiều chủ trương, biện pháp thiết thực và hiệu quả trong giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức của SV về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động tự học. Do đó, đại đa số SV đều nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của tự học, tự nghiên cứu; có động cơ, thái độ, mục đích học tập đúng đắn và tích cực; có phương pháp tự học, tự nghiên cứu khoa học và hiệu quả, luôn phấn đấu đạt kết quả cao trong

học tập và nghiên cứu khoa học;...

2.2.2. Những tồn tại, hạn chế

Thứ nhất, một số cán bộ quản lý giáo dục và GV chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho SV về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động tự học, tự nghiên cứu.

Thứ hai, một số SV, đặc biệt là SV năm thứ nhất chậm thích nghi trong môi trường học tập và nghiên cứu khoa học ở bậc đại học, chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động tự học, tự nghiên cứu trong môi trường mới.

Thứ ba, một số SV thiếu động cơ, mục tiêu phấn đấu trong học tập; lười học, lười suy nghĩ, học cầm chừng, học đối phó, học chỉ để lấy bằng, không quan tâm đến kết quả.

Thứ tư, phương pháp tự học của một số SV chưa khoa học và hiệu quả, chưa phát huy được khả năng tư duy độc lập và sáng tạo trong tự học, tự nghiên cứu; vì vậy kết quả trong học tập và nghiên cứu khoa học chưa cao, chưa đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đào tạo bậc đại học.

2.3. Giải pháp nâng cao KNTH của SV bậc đại học

2.3.1. Nhóm giải pháp từ phía nhà trường

Để nâng cao KNTH của SV, trước hết Đảng ủy, Ban Giám hiệu các trường đại học cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền giáo dục động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho SV, đặc biệt là SV năm thứ nhất. Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, đối thoại,... với sự tham gia của cán bộ quản lý giáo dục, ĐNGV và SV về đổi mới phương pháp dạy học ở bậc đại học, đặc biệt là nâng cao chất lượng tự học. Động viên, khuyến khích tinh thần tự học, tự nghiên cứu của SV; kịp thời khen thưởng, biểu dương những SV có thành tích xuất sắc trong học tập và nghiên cứu khoa học. Bảo đảm tốt nội dung, chương trình; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng “lấy người học làm trung tâm” nhằm phát huy tính tích cực, tự giác của SV trong quá trình học tập. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, giáo trình, tài liệu, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ tốt nhất hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học của cán bộ, GV và SV.

2.3.2. Nhóm giải pháp từ phía ĐNGV

Thứ nhất, thường xuyên giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức của SV về vai trò, tầm quan trọng của tự học, tự nghiên cứu: ĐNGV cần phải thường xuyên giáo dục, tuyên truyền cho SV hiểu đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động tự học

ở bậc đại học. Giúp SV thấy được hoạt động tự học là yêu cầu bắt buộc, là chìa khoá vàng trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay. Việc nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò, tác dụng của tự học sẽ giúp SV có thái độ và hành vi học tập đúng đắn, tự giác, tích cực suy nghĩ, tìm tòi, khám phá tri thức để hoàn thành các nhiệm vụ học tập, thỏa mãn nhu cầu nhận thức của bản thân và vững vàng trong công việc sau này. Thông qua từng bài học, môn học, thông qua thái độ, động cơ và đặc điểm nhận thức của mỗi SV để GV nắm bắt những mặt mạnh, yếu của họ. Trên cơ sở đó xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn của SV; động viên, khuyến khích tinh thần tự học, tự nghiên cứu của SV; kịp thời biểu dương những SV có thành tích xuất sắc trong học tập và nghiên cứu khoa học.

Thứ hai, hướng dẫn SV lập kế hoạch học tập một cách hợp lý và khoa học: Từ những học kỳ đầu tiên, GV cần hướng dẫn SV xác định mục tiêu học tập của bản thân và cách xây dựng kế hoạch học tập của từng môn học, từng học kỳ, từng năm học và cả khoá học. Giúp SV xác định được nhiệm vụ nào phải hoàn thành trước, nhiệm vụ nào có thể hoàn thành sau. Với sự hướng dẫn của GV, SV sẽ có một bản kế hoạch học tập khoa học, phù hợp với điều kiện và năng lực của bản thân. Dựa vào kế hoạch học tập đã xác định, SV có thể dễ dàng kiểm soát được công việc và thực hiện công việc theo đúng tiến độ; từ đó có thể đánh giá được bản thân đã hoàn thành kế hoạch ở mức độ nào.

Thứ ba, hướng dẫn SV KN đọc sách để phục vụ việc tự học: KN đọc sách, tài liệu là một trong những hoạt động quan trọng tác động trực tiếp đến chất lượng tự học, tự nghiên cứu của SV. Vì thế, trong quá trình dạy và học, GV cần hướng dẫn SV KN đọc sách và tài liệu tham khảo.

Để có KN đọc sách, tài liệu hiệu quả, GV cần hướng dẫn SV thực hiện nghiêm túc và tuân thủ theo các yêu cầu sau:

- *Đọc có hệ thống:* GV cần hướng dẫn SV đọc sách theo các bước: Bước thứ nhất là đọc lướt nhanh toàn bộ phần tổng quát (phần mục lục) của sách để nắm sơ bộ nội dung cuốn sách. Bước thứ hai là đọc kỹ, tùy theo mục đích đọc mà có thể đọc KN một lần hoặc nhiều lần. Khi đọc kỹ các lần sau, chỉ cần đọc lại những điều cơ bản hoặc các nội dung mà lần đầu chưa hiểu, chưa nắm vững. Những lần đọc sau sẽ giúp người đọc nắm sâu hơn, hiểu kỹ hơn. Bước thứ ba là

đọc nhanh, cần tự rèn luyện cách đọc nhanh để tập trung được sự chú ý, sự suy nghĩ diễn ra liên tục và dễ dàng xác lập được mối quan hệ giữa các đoạn với nhau khiến người đọc dễ nắm được nội dung tài liệu.

- *Đọc có chọn lọc*: Đọc có chọn lọc là đọc để tìm những điểm cốt lõi, chọn ý tưởng hay nhất, đúng nhất và có ích cho việc học. Điều này sẽ góp phần rèn được tư duy phân biện của người đọc. Để rèn luyện KN đọc có chọn lọc, GV cần hướng dẫn SV tự đặt câu hỏi cho những nội dung cơ bản của những tài liệu đã đọc; tổng hợp và giải thích những gì đã đọc; yêu cầu SV phải hết sức tập trung suy nghĩ và phải tinh lọc được những kiến thức cơ bản cần thiết cho mình, đồng thời nêu được các vấn đề cũng như giải quyết được những vấn đề mà tài liệu đề cập.

- *Đọc có ghi nhớ*: GV cần hướng dẫn SV đọc sách kèm theo việc ghi chép để nhớ lâu hơn kiến thức đã được đọc. Đọc sách hoặc tài liệu giáo khoa cần ghi các dàn ý và diễn tiến nội dung. Các ý chính cần ghi chép cẩn thận, gạch chân hoặc tô màu vì đó là ý cơ bản mà từ đó có thể suy luận ra các ý khác liên quan. Một biện pháp đọc để nhớ lâu là mô hình hóa các nội dung đã đọc bằng cách sắp xếp chúng theo “bản đồ tư duy”. Khi xây dựng được bản đồ tư duy có nghĩa là chúng ta đã hệ thống hóa toàn bộ nội dung đã đọc và giải thích được mối liên hệ giữa chúng với nhau.

2.3.3. Nhóm giải pháp từ phía SV

Thứ nhất, xác định đúng mục tiêu và kế hoạch tự học: Để tự học đạt kết quả tốt, mỗi SV cần xác định tốt mục tiêu, kế hoạch học tập của mình. Việc xác định mục tiêu học tập là yếu tố quan trọng kích thích động cơ học tập của người học. Mục tiêu là cái mà cá nhân ý thức được nó và phấn đấu vươn tới, hoàn thành. Chỉ khi có được mục tiêu và kế hoạch học tập đúng đắn thì SV mới xác định rõ phương pháp học tập để mang lại kết quả tốt nhất. Sau khi xác định được mục tiêu cụ thể cần đạt được, mỗi SV cần xác định phương pháp học tập hiệu quả và sắp xếp thời gian học tập một cách khoa học để đạt mục tiêu đó.

Thứ hai, xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn: Xác định động cơ, thái độ học tập đúng đắn là một trong những yêu cầu bắt buộc nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quá trình tự học, tự nghiên cứu của SV. Ý thức tự học tốt thể hiện rất rõ qua việc học tập trên lớp và việc tự tổ chức học tập ở nhà. Ở trên lớp, người có ý thức tự học tốt chính là người tập trung nghe giảng, đào sâu suy nghĩ, hăng hái phát biểu. Còn thời gian tự học, tự nghiên cứu ở nhà, ở

thư viện,... chính là bước giúp SV đào sâu suy nghĩ, hệ thống lại những tri thức đã lĩnh hội, liên hệ nó với kế hoạch thực tế và xây dựng kế hoạch nghiên cứu tài liệu sao cho những điều mình biết luôn có ích và không xa rời hiện thực.

Thứ ba, xây dựng phương pháp tự học hiệu quả và khoa học: Tự học, tự nghiên cứu có ý nghĩa to lớn đối với bản thân SV nhằm hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình. Để phát huy tính tích cực, chủ động, năng động, sáng tạo của mình, mỗi SV cần xây dựng phương pháp tự học hiệu quả, khoa học. Có như vậy thì phương pháp tự học, tự nghiên cứu mới thực sự là cầu nối giữa học tập và nghiên cứu khoa học. SV phải có hệ thống KNTH như: KN đọc tài liệu, KN tự đặt và giải quyết vấn đề, KN phân tích tổng hợp,... Điều này có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với SV, bởi lẽ muốn có KN nghề nghiệp trước hết phải có KN làm việc độc lập, trên cơ sở phát huy tính tích cực nhận thức để chiếm lĩnh hệ thống tri thức.

3. Kết luận

KNTH của SV là nhân tố hàng đầu quyết định đến kết quả học tập. Tự học được xem là chìa khóa vàng của giáo dục hiện đại, phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0. Do đó, để nâng cao KNTH của SV, cần thực hiện tốt các nhóm giải pháp: Nhóm giải pháp từ phía nhà trường; nhóm giải pháp từ phía ĐNGV; nhóm giải pháp từ phía SV. Mỗi nhóm giải pháp có vị trí, vai trò khác nhau; nhưng có mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng với nhau, bổ sung cho nhau. Vì vậy, cần tiến hành đồng bộ các nhóm giải pháp nhằm hướng tới mục tiêu chung là nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo bậc đại học đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam (2020), *Luật Giáo dục năm 2019*, NXB Lao động, Hà Nội.
2. Lê Khánh Bằng (1998), *Tổ chức phương pháp tự học cho SV Đại học Sư phạm*, NXB Hà Nội.
3. Nguyễn Cảnh Toàn (1997), *Quá trình dạy – tự học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Thái Duy Tuyên (2007), *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
5. M.A. Rubakin (1973), *Tự học như thế nào*, NXB Thanh niên, Hà Nội